

Số: 28/2022/QĐST- HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 18 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ONG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1982

- Bị đơn: Anh **Trịnh Văn T**, sinh năm 1977

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

1. Chị Nguyễn Thị M và anh Trịnh Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội ngày 15/01/2001 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

2. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ong sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ong sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trịnh Văn T cụ thể nh- ư sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Trịnh Văn T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị M và anh và anh Trịnh Văn T đều xác nhận có hai con chung là Trịnh Văn H, sinh ngày 02/6/2001 và Trịnh Đức A, sinh ngày 11/12/2012. Hiện cháu Trịnh Văn H đã thành niên tự lập nên các bên không yêu cầu giải quyết. Nay ly hôn, chị Nguyễn Thị M và anh Trịnh Văn T thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Trịnh Đức A cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc các bên có thỏa thuận khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trịnh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều xác nhận không có và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0038787 ngày 10/01/2022.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hương Sơn (nơi có đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn

